

Luận Về Nhơn Duyên Bích Chi Phật **Quyển Thượng**

Thứ tự Kinh Văn số 1650

- Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh quyển thứ 32 thuộc Luận tập Bộ toàn. Từ trang 473 đến trang 480.

- Không rõ tên người dịch từ chữ Phạn sang chữ Hán. Đờ nhà Tần sao lục lại.

- Sa Môn Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác Hannover, Đức quốc, dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt từ ngày 22 tháng 6 năm 2007 nhân mùa An Cư Kiết Hạ tại chùa Viên Giác Hannover năm Đinh Hợi – Phật lịch 2551.

Vua nước Ba La Nại có nhân duyên gặp Bích Chi Phật.

Phụ Tướng Tô Ma cũng có duyên gặp Bích Chi Phật.

Các vua và các vị Trưởng Giả tại nước Ba La Nại có duyên với các vị Bích Chi Phật.

Quy mạng tất cả trí Thế Tôn
Rõ biết ba đời ánh đèn sáng
Quy mạng vô thượng cho pháp yếu
Và lại gặp được chơn Thánh Tăng
Ta nghe tịch tĩnh Bích Chi Phật
Hiểu rõ nhơn duyên chỗ sở hành
Tâm chẳng vết nhơ bởi phiền não
Lành giữ giới cấm hay thanh tịnh
Giống như trời thu không mây che
Không sợ che lấp bởi rừng rậm
Ta nay khát ngưỡng công đức ấy
Thành tâm kính thuận, sanh tin vui
Tuy nơi chỗ kia muốn hoài nghi
Lực kia cảm tu thêm tin mạnh
Nghe thuần nhanh được hạnh chơn thật
Mà chẳng sanh nơi tâm tín kính
Ta nay sẽ nói Bích Chi Phật
Công đức diệu hạnh một phần nhỏ
Xưa từ các Tổ nghe lại được
Chỉ nói chánh văn, không nói dối
Voi lớn đi đường voi nhỏ theo
Cho nên ta nay khai hiển thị.

Hỏi rằng: Bích Chi Phật lấy nhân duyên nào mà giữ được sự yên tĩnh, sợ nhập vào tâm xã, vẫn ở nơi rừng cây u tịch; nơi bờ sông vắng lặng để tâm thực hiện việc yên tĩnh ấy. Lại chẳng nói lời nào, giống như con Tê Giác một sừng, làm sao lại như thế được ?

Lại hỏi: Bích Chi Phật có công đức gì ?

Đáp rằng: Gồm các bậc Thầy xưa đã nói về việc này.

Ngày xưa khi Phật ở tại cung điện cõi trời thứ 33 để thuyết pháp và sau đó muốn xuống lại cõi Diêm Phù Đề.

Lúc bấy giờ Đế Thích ra lệnh cho Tỳ Thủ Yết Ma rằng: Vì Phật mà tạo ra 3 con đường quý để trở về Diêm Phù Đề. Ba con đường bậc thang này nổi xuống nước Tăng Thi Sa. Như Lai lúc bấy giờ từ cung điện ở cõi trời kia lên thang ấy mà xuống. Lúc bấy giờ Thích Phạm Thiên Vương cùng với quyến thuộc mưa hoa cúng dường. Lúc ấy Tỳ Kheo Ni Liên Hoa thấy Phật xuống trước, tức thời biến hóa làm chuyển luân Thánh Vương, hình tướng uy nghi, bày báu đeo khắp. Bấy giờ mọi người thấy việc như vậy tất cả đều sanh nghi là việc chưa từng có mới nói lên lời rằng: Chắc có vị nào dùng thần lực siêu tuyệt hơn được vị Tỳ Kheo Ni kia chăng ?

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn thấy mọi người đều thấy 3 con đường bằng bậc thang ấy sanh ra thích thú, đồng thời cũng lại thấy Tỳ Kheo Ni Liên Hoa tạo ra thần biến này nên nhiều người sanh khát ngưỡng. Vì muốn để cho tín tâm kia tin tưởng, liền bảo rằng: Có Bích Chi Phật có thần lực cao siêu hơn vị Tỳ Kheo Ni này. Tên tuổi hơn kia, liền có người thích như Phật chưa xuất thế, liền ra đời để vì các chúng sanh mà làm việc lợi ích. Để chỉ bày sắc tướng này nên hiện ra sự đói khát, thọ nhận y thực. Vì tạo ruộng phước để trang nghiêm các pháp hành. Vì thanh tịnh tịch diệt và điều phục ly dục để làm cho chúng sanh được thấy điều ấy và kẻ có tâm ác liền xa rời dao gậy, giống như con Tê Giác gặp một việc nhỏ vậy.

Các Sư truyền với nhau nghe về việc này. Nghe việc gì vậy? - Ta từ xưa đã từng nghe rằng lúc Phật Ca Diếp có người xuất gia, sống đến 10.000 tuổi tu hành phạm hạnh và hộ trì chánh giới. Tu hành nhẫn nại trải qua thường hay siêng năng trong việc tu hành. Do vậy có nhiều vị Tỳ Kheo hay đến gần gũi. Lúc ấy các vị Tỳ Kheo mới bảo nhau rằng: Tu sẽ được dạy, sẽ được học hỏi. Tâm của những vị Tỳ Kheo này đều dịu dàng nhưng cũng có vị ồn ào nên chẳng thấy được chân lý. Lúc lâm chung liền nghĩ rằng: Ta đã thấy 10 lực và chỗ thuyết pháp này thật là vi diệu sâu xa, khó có thể nghe được; nhưng ta được nghe. Còn nếu phóng dật thì chẳng thể được đạo quả. Ta thường hay thanh tịnh trì giới và hay hành hạnh nhẫn nhục và giáo hóa chúng sanh, xem việc ồn ào ấy làm xâm hủy định tâm, giống như sương kia che mờ làm hại những cây lúa tốt. Cho nên làm cho ta chẳng được đạo quả. Sau đó liền nói kệ rằng:

Ta nay chìm ba cõi
Ở trong các phiền não
Giống như voi già suy
Chưa lún vào bùn sâu
Như Bích Chi Phật kia
Gặp nơi núi rừng ấy
Giống Tê Giác một sừng
Xa rời các đồ chúng
Như rời ngọn lửa mạnh
Hãy nên gặp tu hành
Xa rời nơi ồn ào
Nguyện ta sẽ xa lìa
Đồ đảng tập náo kia

Phát lời thệ nguyện này khi mệnh chung thì sanh Thiên và ở trên cõi trời ấy hưởng thọ dục lạc. Khi phước hết rồi lại sanh vào nước Ca Thi; tại thành Ba La Nại kia có vị đệ nhất phu nhân của vua Phạm Ma Đạt kia mang thai thì liền nhập vào thai trong thân thể của phu nhân; giống như trong ao nước trong lại có hoa mềm mại. Lúc ấy phu nhân biết mình có thai; nên dùng kế thừa với vua:

Ta cảm đã có thai
Vui mừng sanh lo lắng
Đây chắc là con trai
Tuyên xá các tội nơn
Vua nghe thật hoan hỷ
Liền tìm người bị tội
Lại còn thừa vua rằng
Muốn bố thí rộng rãi
Vua nghe cũng mừng theo
Cho mở các kho thóc
Cấp cho người nghèo khó
Chẳng ai không đầy đủ

Lúc ấy phu nhân sanh Thái Tử rồi, đoan chánh đẹp đẽ, giống như trăng tròn. Cho đến năm 8 tuổi thật thông minh nhân từ; khi vua ấy băng hà, người trong nước yêu mến thương tiếc đầy khắp; lúc bấy giờ có vị Phụ Tướng gọi là Ngôn Thuyết. Vị này liền đưa Thái Tử lên ngôi vua. Chỉ một năm sau, theo bốn nguyện lực mới chẳng làm các việc ác, thể tánh hiền lành và có tâm thương cảm đến tất cả chúng sanh sâu xa. Chỉ muốn ở yên lặng nơi vương cung và dùng nhà hoa như là chỗ ở. Lại chỗ ồn ấy tu tập thiền định, muốn lìa sanh tử, nói lên điều này. Dùng đạo tu tâm, lìa bỏ việc vua, các Thần khuyên rằng: Bây giờ Đại Vương chỉ lo hành đạo, chẳng lo việc nước. Nếu mà như vậy các bọn ác có thể nổi lên và làm bại cho phong hóa chánh đáng. Giống như qua biển, nếu không có người lái đò, tất sẽ có nạn dữ sẽ xảy ra. Liền nói kệ rằng:

Vua thừa kế Tổ Tiên
Đất đai được như pháp
Tuy cai trị vạn dân
Nguyện mở bỏ nước kia
Nếu vua trị chánh pháp
Người hiền không ít đi
Ngôi vua nên rõ lớn
Hộ quốc phước hơn cả.

Lúc ấy vị vua này nghe lời ấy rồi, than thở suy nghĩ và liền đáp lại kệ rằng:

Nếu ta chẳng trị nước
Nước ta ắt phải mất
Lực ta hay giữ nước
Kẻ ác khó xâm hại
Nếu ta kẻ trị nước
Việc vua ở tâm ta

Nếu có kẻ phạm tội
Tất nhiên thêm, hay bớt
Lời này trói buộc kia
Chặt đứt tay chân kia
Kia phải vào tội chết
Kia muốn trốn mắt này
Như đời ác bây giờ
Nên phải giữ hình phạt
Nếu hành hình kẻ tội
Tức là Chiên Đà La

Liên đó vua bảo với các cận thần rằng: Bây giờ các người hãy nghe đây: Chỗ ta ăn uống không quá nhiều mùi vị; chỗ ta ăn mặc cũng không quá một bộ quần áo. Chỗ ngồi của ta cũng không quá một chỗ dung thân. Từ đó mà nhìn, cần làm gì cho nhiều mà chẳng biết đủ. Ngồi vua chỉ là tôn hiệu. Lấy điều này để dạy dỗ làm cho những việc làm ấy cũng chỉ là những chuyện khuyên răn. Duy chỉ có điều này nên giữ gìn cho chúng dân. Lại bảo vị Phụ Tướng rằng: Vua tuy là chỗ trọng; nhưng ta chỉ có một điều này, là ta bây giờ sẽ giao cho người ngồi vua và nhà người nên vì đời sau và lấy chánh pháp mà trị nước, để ngăn ngừa những giặc giả khi xưa còn lại và liền nói kệ rằng:

Ta tuy sanh vương cung
Nhận lãnh của Tổ Tiên
Nhưng ta chưa hề học
Giết chóc những tội lỗi
Bây giờ ta quá sợ
Chẳng nên tạo nghiệp này
Người nên thay cho ta
Thường vì dân dạy dỗ
Người đời vì ngu si
Mỗi tự tạo đều sai
Do ở nơi phạm tội
Lại sanh sự lo sợ
Người nên lấy chánh pháp
Chỉ bày cho, đừng sợ
Hãy nương vào chánh pháp
Chỉ bày cho dân chúng

Lúc vua nói kệ xong, liền giao nước cho vị Đại Thần và vị Đại Thần liền được nước. Trong 2 năm liền chẳng có bố thí cho dân chúng. Tâm ý lung lạc tạo ra các việc phi pháp, trải qua lâu dài và nhờ ở chỗ quyền cao chức trọng cho nên sinh ra kiêu mạn, phóng dật, làm các việc phi pháp nhiều như sông núi, gây ra nhiều tổn hoại. Thâu tất cả các loại thuế trong thành. Lúc ấy những người trong thành đều can ngăn về việc này. Vua nghe lời nói thẳng kia liền sanh sân hận gấp bội, liền đổi sắc mặt mà nói rằng: Các người tại sao dám nói những lời như thế! Các người không sợ uy quyền của vua sao.

Do việc làm này mỗi ngày mỗi tăng thêm như lửa gập củi khô, chuyển lại cháy lớn. Hoang dâm bạo loạn, trái lẽ nghịch đạo. Vua chỉ mê người nữ lại còn xâm phạm

tiết trinh. Lúc ấy phu nhơn của vua thấy vậy liền áo não khóc lóc mà đến tâu vua; nhưng vì tâm si cao ngạo, miệng mấp máy chẳng nói lời nào, giống như trẻ thấy. Do việc này mà hướng về vua nói. Vua nghe điều ấy rồi liền bảo đến mà nói rằng: Ta đã làm cho hậu thường ẩn nhẫn và hay làm việc phi pháp, làm hại cho vạn dân, mà vua thì phải giáo huấn, từ rày chí sau liền chẳng như vậy.

Lúc đó vị Phụ Tướng kia thấy vua vẫn còn nghi ngờ điều này nên làm dân xa bỏ; lại liền bỏ nước ra đi đến nước kia và gặp vị vua nọ cùng với quân lính ở đó, rồi cùng hướng về quê hương muốn đem quân chinh phạt. Lúc ấy tại bốn quốc có các vị cự Phụ Tướng dùng binh đánh ngược phá lại quân này và sanh ra đâm chém với nhau. Các cự Phụ Tướng lại tâu với vua rằng: Người kia muốn xâm lược và chiếm cứ ngôi vua, tức liền cùng với vị tướng kia nghinh chiến chỗ vua. Lúc ấy vua biến sắc và liền hiện ra sự xấu hổ và hiện tướng sợ hãi. Vua nói: Thật kinh quá cho sự sanh tử, liền nói kệ rằng:

Ngu si che mắt tâm
Chẳng rõ sau khổ lớn
Vì duyên vào vui nhỏ
Nay nhận hối hận này
Giống như ăn cơm ngon
Mùi vị đều đầy đủ
Trong ấy đầy độc dược
Kẻ ngu chẳng xem thấy
Tham mùi nên lấy ăn
Ăn xong trở thành hại

Vua bảo với các Phụ Tướng rằng: Tội lỗi ấy quá nhiều kể không xiết; nên ý ta là chẳng muốn tái diễn. Liền nói kệ rằng:

Tất cả đều do ái
Tuyên bảo mau xá tội
Chẳng thấy hại mạng kia
Để cho được an lạc
Phạm tội thật sâu xa
Nên hướng đến tâm từ
Kia tự mang tội vào
Nên sanh tâm thương mến
Nếu làm hại mạng kia
Tự hủy chỗ yêu pháp

Các vị cự thần liền tâu với vua rằng: Chúng tôi bây giờ nếu trái lệnh vua tất bị gia hình. Cuối cùng chẳng buông tha, liền ở trước vua múa kiếm đâm chém. Vua thấy thế rồi liền sanh tâm xa lìa việc ác. Thấy lại cảnh trước cũng như ở quá khứ có tâm tu nhẫn nhục. Lúc ấy tìm cách khai mở, giải rõ con đường Bích Chi Phật. Giống như hoa Ưu Bát La nở ra, rồi dùng thân bay lên hư không và tất cả các người hầu cận đều chấp tay hướng về vị Bích Chi Phật đã xa rời sự sanh tử; chứng đạo được như thế. Ta bây giờ được chỗ quả báo của sự trì giới, liền nói kệ rằng:

Ta tuy mặc châu báu

Tâm tu hạnh phạm hạnh
Kiểm thân, điều phục căn
Đạm bạc, thường yên lặng
Nơi tất cả mọi người
Bỏ đi dao gậy thầy
Chỉ riêng tu một việc
Như Tê Giác một sừng

Nói kệ ấy xong rồi tóc liền tự rụng. Lúc ấy Trời Tịnh Cư dâng Cà Sa rồi tìm vào không trung nơi núi tuyết. Lúc ấy trong núi có vị Bích Chi Phật và hỏi rằng: Ở nơi ngôi vua kia, xa rời việc ác và làm sao ngộ được đạo này? Liền nói kệ như trên để đáp lại. Đây do Đức Như Lai vì kẻ chẳng thể tu hành việc nhẫn; cho nên nói về nhân duyên của sự nhẫn nhục. Lấy sự tham lam để gần gũi chỗ ồn ào. Cho nên nói chẳng gần gũi nhưn duyên, mà muốn làm cho rõ biết công đức của Bích Chi Phật vậy. Do đó mới nói về nhưn duyên của Bích Chi Phật. Phật ở nơi cõi trời thứ 33 làm cho chư Thiên sanh tâm xa lìa việc ác. Cho nên nói về việc Bà Tư Trạch Bích Chi Phật. Rồi ở nơi Tỳ Xá Ly nói việc xả thân và nhập Niết Bàn. Bây giờ hiện có bảo tháp tên là Ưu Đà Tà và vị Phụ tướng Tô Ma ngộ nhưn duyên Bích Chi Phật

Kiên trì cấm giới chẳng hủy hoại
Các bậc trí giả được giải thoát
Chẳng từ kia học, chẳng não kia
Độc nhưt một việc như Tê Giác

Chưa từng nghe việc này ở các vị Thầy như thế. Ở thời kỳ Đức Phật Ca Diếp có một vị Tỳ Kheo sống đến 10.000 tuổi tu hành phạm hạnh, lúc tọa thiền, thường tu giữ giới, lìa những chỗ ồn ào thực hành hạnh đầu đà. Cuối đời sanh thiên. Ở nơi Thiên cung thọ vui dục lạc. Khi tuổi thọ ở cõi trời mãn, sanh vào thai của phu nhưn của Phụ tướng Đề Bà ở thành Ba Sí Đa. Lúc ấy phu nhưn liền nói kệ thưa với chồng rằng:

Thiếp đang có thai
Tâm hay vui thích
Tất có người phước
Đến làm con ta

Do việc này mà cho đến bây giờ thường hay thương cảm tất cả. Lại nữa bây giờ ta đã dừng tâm buông lung, liền chẳng có ý tưởng dục lạc. Giống như trong biển kia có núi Ma Lê có thể làm dừng sóng biển và ta dừng những sự mong muốn cũng như thế. Ta bây giờ sợ lời nói dối. Thường hay nói thật. Lại như người có công đức lành, sợ người khuyết điểm. Ta bây giờ cũng lại như thế. Ta bây giờ thấy rượu như thấy thuốc độc. Sợ tài vật kia như sợ đồng lửa. Các việc ác như vậy ta đều xa lìa. Bởi vì tất cả đều do ta đang hoài thai một đứa con phước đức. Không vui thích việc dâm dục. Lúc bấy giờ Phụ Tướng liền nói với vợ rằng: Bây giờ tùy ý người tu hành ngũ giới. Lúc ấy phu nhưn đều làm những việc lành. Sau 10 tháng liền sanh đứa bé này. Tên là Tô Ma và đứa bé dần lớn khôn, không có kinh luận nào, kể cả 64 nghề mà chẳng thông đạt, đoan chánh thù thắng giống như trăng tròn, hay làm việc cho cha

mẹ mẫn nguyện. Đến tuổi trưởng thành thì Phụ Tướng tâu với vua rằng: Tôi nay tuổi già, hãy vì đời sau mà làm phước dùm cho tôi. Lúc ấy vua đáp: Ta bây giờ chẳng thể làm phước cho người, vì có chướng ngại. Người hãy dùng con trai của người là Tô Ma và lấy hần để cung cấp cho ta, thay người làm lành. Phụ Tướng hoan hỷ, sau đó nhà vua dùng Tô Ma làm Phụ Tướng, ban phát bổng lộc nhiều hơn cả cha mình. Mọi người kính mến, rồi cùng đến thăm chỗ Đại Thần Ngư Vương ngày trước, đã làm cho những người con gái nơi đây thương nhớ. Lúc ấy phu nhơn của vua yêu mến Tô Ma. Nói với Tô Ma rằng: Người bây giờ nếu có thể làm theo lời ta, đánh dẹp nước này, vua chết, ta sẽ theo người. Lại cũng có thể làm cho người chẳng bị tiếng xấu. Đây cũng chính là chỗ bố thí giáo pháp cùng với vua kia chẳng khác. Lúc ấy Tô Ma giữ ý kiên cố, mà chẳng yếu hèn, bằng dùng kệ đáp rằng:

Thính nghe lời nói
Chưa rõ ngờ vực
Ta nghe lời này
Như chảy vào đất
Ví như ngựa hoang
Đến khi khổ sở
Lâm vào vòng chiến
Chẳng dám tiến lên
Ta thấy nữ kia
Tình chẳng nhiễm trước
Tâm ý không mở
Như hoa ban đêm
Phàm chỗ cung kính
Cùng mẹ chẳng khác
Huống ở người chồng
Mà ta hay trọng
Ta tâm kiên trì
Kính việc đáng kính
Ta vì phận con
Chẳng làm nghịch tặc
Cùng tình dục ta
Vào lúc khởi lên
Thấy đàn bà kia
Tự nhiên dừng lại
Bị nước trào lên
Nhiều lần sóng gió
Ta như nước thu
Tự nhiên thanh khiết
Lúc ấy phu nhơn
Tâm tự nghĩ rằng
Kia nếu đoạn ta
Gần ở ý ấy
Ta tất nơi kia
Mà sanh phi bóng
Tức liền tâu vua
Phụ Tướng Tô Ma

Tạo ý vô lý
Muốn xâm đoạt ta

Lúc ấy vua cảm thấy nghi ngờ và phán quyết đúng, chẳng đúng. Đồng thời Tô Ma đến vườn kia thấy 2 con bò đang mang ách cày bừa ở trên cao, thật là quá cực khổ, sanh tâm lìa ác. Lúc ấy vua cảm được và tin lời nói gièm pha của phu nhơn, tức liền ra lệnh đến giết Tô Ma. Lúc bấy giờ Tô Ma như ngựa bị bắn mũi tên vào trúng xương, liền tư duy rằng: Lúc con người giàu có thì yêu mến sắc đẹp cạn hết cho đến bây giờ. Như ăn trứng đồ độc trong những đồ ăn ngon. Muốn tiêu thì thân liền bại hoại. Như người tham ngũ dục, vị này rất sâu đậm. Cũng giống như mái ngói bằng vàng vì lửa thiêu đốt. Người tham sắc ấy, vào trong bị hại. Đến khi mạng chung tâm ý lo lắng, liền tự an ủi mà tự nghĩ rằng: Ta hay giữ giới thanh tịnh chẳng có hủy phạm, ta là kẻ trì giới, rõ ràng như trâu Mao yêu đuôi, ta giữ cấm giới, giống như người tham được đất che chở, khuyển nên giữ gìn mà nói kệ rằng:

Thô xấu nơi đường ác
Ta đã được qua rồi
Ta gặp việc nguy cấp
Hộ giới lại chẳng xả
Giống như nước biển lớn
Chẳng mất ở chỗ nào
Nay ta giữ gìn giới
Việc này cũng như vậy

Nói kệ này xong, lúc bấy giờ chư Thiên và Thiện Thần thấy Phụ Tướng này thệ nguyện như thế đều sanh hoan hỷ. Đoạn các quỷ ác tìm đến phu nhơn, phu nhơn phát cuồng; liền ở trước vua vì chỗ quỷ mà nói kệ rằng:

Ta nay bị phá hoại
Ta thân này thọ chết
Ta toàn là người lành
Chẳng nên thêm đau thương
Ta gặp phải ngu si
Miệng như núi Tu Di
Chẳng thể làm giao động
Kia thật chẳng hạnh xấu
Ta quên, sanh nghi này

Lúc ấy vị Phụ Tướng kia ở trong vườn hoa, suy nghĩ lìa ác, được Bích Chi Phật, thăng lên hư không và tóc kia rụng xuống. Lúc đó Trời Tịnh Cư dâng áo Cà Sa. Bấy giờ chư Thiên khuyến thỉnh rằng: Nguyện đừng bỏ ta mà lên trên trời. Lúc ấy Bích Chi Phật nói kệ như trên để đáp lại chư Thiên, bay đến núi tuyết, gặp các vị Bích Chi Phật lại như việc trên và nói đầy đủ.

Nguyệt Ái Đại Thần ngộ được duyên với Bích Chi Phật.

Nước biển chẳng quá dư
Trâu Mao chấp đuôi chết

Như tách trắng tự lạnh
Không thể biến thành nóng
Kẻ điều phục các căn
Giữ giới cũng như thế
Đây gọi: Hạnh độc nhất
Như Tê Giác không hai
Xưa nay các Đại Sư
Thay đổi tướng dạy dỗ
Ta từ trước nghe nhiều
Nay muốn hiển thuyết này

Trong một thuở quá khứ có vị Bích Chi Phật tên là Nguyệt Ái ở nơi chỗ Phật Bà Già Bà Già Đệp trồng các căn lành, hay tu giới hạnh, hằng dùng trí tuệ quán nơi các ấm, tất cả đều vô thường. Ở nơi Đức Phật kia chưa được đạo quả Sa Môn và khi mệnh chung, liền sanh lên cõi trời. Do lực lành đời trước, thọ hưởng niềm vui ở cõi trời, khi hưởng tận rồi, trở lại làm người, sanh vào nhà Trưởng Giả của nước Chiêm Ba. Khi mới sanh ra thường nương vào giới cấm mà tu thân. Xem việc lành này, hơn cả những bậc kỳ túc, lại chẳng khinh xuất, chẳng có giận dữ. Tài sản của cải đều đem chu cấp cho người nghèo, tùy theo nhà mà chia đều nhau. Dùng giới anh lạc để tự trang nghiêm. Khi cha chết đi, thuận pháp trị gia. Người dân ở thành ấy thấy việc trung hiếu này sanh tâm kính tín sâu xa; giống như Thầy mình. Đến tuổi trưởng thành, tướng mạo đoan chánh. Với các thiếu nữ, tất cả khi thấy chẳng ai là không yêu mến. Các khách thương buôn vì sự trung thật này mà đến cậy nhờ.

Bấy giờ ở phương Bắc có những khách buôn đi xe tốt đến nước Chiêm Ba và vua nước Chiêm Ba lấy hết những xe này. Tâm vua bạo ngược chẳng tin và nương vào chánh pháp. Vua tự nghĩ rằng: Ta nay lấy được nhiều xe kia, vì sao sẽ được, chẳng có trả giá mà được xe này, tức cùng với những nịnh thần tập hợp lại để bàn việc ấy. Nịnh thần tâu vua rằng: Nếu bảo trả tiền thì giá trị trong kho sẽ cạn kiệt. Vua liền đáp rằng: Nếu ta bây giờ chẳng trả giá cho thì ta sẽ là người ác, sẽ lưu danh trong thiên hạ, tất cả quốc dân sẽ giận ta, lại còn đoạn giao với các vị khách thương các nơi sao? Ngụy thần lại tâu: Vì vua chúng tôi có kế hoạch vậy. Không cần trả tiền mà vẫn được xe ngựa kia. Lại có thể làm cho vua không mang tiếng xấu trước quốc dân và không bị quở trách. Lúc bấy giờ trong vương quốc có vị Đại Thần Nguyệt Ái, vì tất cả mọi người mà thể hiện lòng tin tưởng. Ông ta đến và trình với vua rằng: „Tôi là Nguyệt Ái sẽ gửi vàng để phụ giúp Ngài để trả cho những khách thương kia mà mua cả vạn xe ngựa ấy. Mỗi xe trả một vạn quan tiền“. Nếu vua tin lời nói của Đại Thần Nguyệt Ái này để trả cho kia thì nhân dân trong nước tất nhiên sẽ sinh nghi hoặc. Hoặc nghi nơi vua; hoặc nghi nơi Nguyệt Ái. Vua sẽ bị tiếng xấu và bất tất sẽ bị ảnh hưởng ra ngoài. Lại nữa chẳng phải vì muôn dân mà là sự xấu ác và những nhà thương buôn kia sau đó lại tâu vua rằng: Hãy trả lại ngựa cho chúng tôi để cho chúng tôi về lại nhà. Vua liền đáp rằng: Ta trước tiên chẳng dùng Nguyệt Ái để thưởng cho các người như thế sao, để có thể lại chẳng xứng đáng như vậy sao? Các khách thương liền đáp lại vua rằng: Vị Nguyệt Ái này từ đầu chí cuối thật chẳng cùng chúng tôi trả giá những con ngựa ấy, mà sự trung tín kia há phải xả bỏ thân mệnh nơi đây. Rồi cuộc chẳng vọng ngữ, lời nói ấy cùng với sự trả giá cả của ta. Liền nói kệ rằng:

Giả sử trăng, mưa, lửa
Trời mưa nơi nước băng
Ép cát được thành dầu
Trần nước đến được giấm
Trong lửa sanh hoa sen
Muốn làm Nguyệt Ái kia
Làm sao tháo vọng ngữ
Rốt chẳng có tại đây

Những người khách buôn lại tâu với vua rằng: Ngài là con người ở giữa trời đất, hãy ra lệnh cho Nguyệt Ái và theo sắc lệnh của vua để nói chuyện cùng chúng tôi. Tôi cuối cùng chẳng có giận. Lúc ấy vua liền triệu Nguyệt Ái và nói rằng: Người trước đó chẳng tại trước ta mà hứa với ta cùng người lấy tiền để thưởng cho khách thương sao? Vua liền trợn mắt, hiện tướng quỷ quyết. Nếu người không theo ta, ta sẽ giết người. Lúc ấy Thần Nguyệt Ái tự biết lỗi và suy nghĩ rằng: Ta từ hôm nay phải nói lời thật, vì dùng lời vua lại tự mưu nghĩ, vì giữ pháp thân hơn cả chính thân này hơn hẳn; nên liền tự quyết định kế hoạch, ta thà xả bỏ thân này chứ quyết chẳng bỏ thân giới pháp rồi liền nói kệ rằng:

Ta nay tự suy nghĩ
Ở nơi hai thân này
Phải nên bỏ thân nào
Chớ thật tự quan sát
Há tổn hình xấu uest
Rốt chẳng bỏ giới luật
Nếu phải bỏ pháp thân
Tên xấu sẽ lưu truyền
Nếu nơi tay người lành
Vì kia chỗ duy trì
Nếu ta nơi kẻ ác
Ta tự chẳng an vui
Tâm sanh hồi lửa nóng
Xả bỏ thân dơ này
Sẽ vào chốn địa ngục
Tự hứa giới cấm kia
Rốt lại chẳng an lạc
Chỉ vì một chút vui
Tổn hại nhiều thân khác
Nếu là kẻ giữ giới
Vô lượng thân an ổn
Như thế ta sẽ làm
Che chở cho pháp thân
Chẳng làm cho hủy hoại
Vì làm lợi chánh pháp
Phải cắt đứt vọng ngữ

Nguyệt Ái Đại Thần liền tâu vua rằng: Nguyệt Ái khai ân đừng giận nơi ta. Tôi thật chẳng nhớ, thấy vua cùng sự trả giá kia. Lúc ấy vua nổi giận rút kiếm và nói:

Sao lại chẳng thấy? Nguyệt Ái Đại Thần tự định lại ý này mà suy nghĩ rằng:

Thà vì thánh pháp chết
Chẳng vì ngu si sanh
Tất cả những việc sanh
Ai lại chẳng phải chết
Nếu ta nay bị chết
Vì pháp chẳng thương thân
Quyết định sanh cõi trời
Sao lại sanh sợ hãi

Để đáp lại lời vua và giả sử vua có ra lệnh cắt thân này nhỏ từng miếng thì quyết vẫn giữ giới cấm chứ không bỏ. Lúc ấy ta ở tại giữa Tiên Thánh. Nếu dùng lưỡi này để nói lời không thật thì ta chẳng thể nói được.

Ta nay vì chỗ vua mà tạo ra vọng ngữ sa đọa vào địa ngục. Chỗ nào để nương nhờ. Vua lúc ấy vừa thẹn và giận tức gập bội vá mắt vua như thiêu cháy. Còn tâm của Nguyệt Ái lúc bấy giờ rất hoan hỷ và chính lúc ta sanh định ý và lúc ấy cũng là lúc giữ gìn giáo pháp, liền ở xứ nào, muốn cầu nghe pháp và ngày nay ở đây tức vì ta mà thuyết pháp và ta đã vì pháp mà xả bỏ thân mệnh. Vua bây giờ đối với ta rất là thân tình. Như thế nhớ pháp, tức liền khai ngộ được Bích Chi Phật dùng thân bay lên hư không và làm cho những kẻ phá giới thấy như vậy đều sanh tầm quý. Vì những kẻ tu thiện tăng trưởng tín tâm. Vì những người nói lời thật, hiện ra quả thật. Ở nơi không trung tóc liền rơi xuống và lúc bấy giờ Trời Tịnh Cư dâng áo Cà Sa, bay đến núi Hương cùng với các vị Bích Chi Phật khác, cùng ở một nơi rồi nói kệ như trên.

Bích Chi Phật Nhân Duyên luận
Hết quyển thượng

Bích Chi Phật Nhân Duyên luận

quyển hạ

Không rõ tên người dịch và đời nhà Tần sao lục lại.

Vương Xá Thành Đại Trưởng Giả ngộ Bích Chi Phật duyên.
Ba La Nại Quốc Vương Nguyệt Xuất ngộ Bích Chi Phật duyên.
Câu Xá Di Quốc Vương Đại Đế ngộ Bích Chi Phật duyên.
Câu Xá Di Quốc Vương ngộ Bích Chi Phật duyên.
Ba La Nại Quốc Vương Thân Quân ngộ Bích Chi Phật duyên.
Chuyển Luân Thánh Vương Tối Tiểu Tử ngộ Bích Chi Phật duyên.

Giống như trong rừng rậm
Muốn lấy cây lớn ra
Cành cây làm chướng ngại
Mong ra khó thể được
Tại gia như cây rừng
Công việc như cành lá
Tuy muốn cầu ra khỏi
Ràng buộc quyết chẳng tha
Cõi tịnh nơi rừng vắng
Quán cảnh tu tâm này
Giải thoát những ngoại duyên
Lìa những chỗ thân ái
Tu chỉ độc một hạnh
Như Tê Giác không hai
Thầy trước truyền nối nhau
Ta được nghe việc này.

Ngày xưa có vị Bích Chi Phật về 5 đời quá khứ của các vị Phật trước thường hay tu các pháp lành. Vì đắm trước niềm vui với Ưu Bà Di tại nhà. Tuy thấy chư Phật; nhưng chẳng cầu xuất gia. Tuy nhiên hay chuyên tâm giữ giới tại gia, chẳng hề hủy phạm, căn lành dần tăng. Vào thời Phật Ca Diếp mới xuất gia học đạo, vui theo hạnh đầu đà, 6 thứ đầy đủ, xa rời ham muốn. Người kia khi mệnh chung được sanh vào thiên cung. Sau khi thọ mạng hết, sanh vào nhà của Đại Trưởng Giả tại thành Vương Xá. Gia tài của vị Trưởng Giả này giàu có vô lượng, kho đụn tràn đầy, mỗi ngày càng phát đạt thêm. Sau khi cha chết, tùy thích vui chơi như Tỳ Sa Môn Tử Na La Cứu Phục La. Tại trong nhà này vui chơi thỏa thích, sanh ra con cái độ 30 người. Kho thóc càng ngày càng tăng, nam nữ vợ chồng cũng nhiều thêm nữa. Chỉ lo làm ăn mà quên đi sự tu học. Vì các ngoại duyên buộc ràng, chẳng bỏ gia nghiệp và thường nghe những người thân có sự chết chóc. Có nhà kia gặp người mất và thất nghiệp. Càng nghe những tin không vui như thế, sầu lo khổ não, giống như trăm mũi tên bắn vào lòng. Lại cũng nghe những điều lành để mẩn. Trong nhà người khách có nhiều của quý, an ổn mang về. Đứa con trai này lại sanh ra con trai, đứa con gái kia sanh ra phước tử. Từ đó vui vẻ, nghe đến việc lợi; lo vui hòa nhau, giống như để tạo dịp vui, lên xe và cùng thân hữu đến vườn kia, đi dạo chơi đến xem một rừng cây kia

thấy có một người chặt cây lớn, cành lá thật tốt tươi, dùng đến nhiều voi nhưng chẳng thể làm cho trốc gốc. Chặt một cây nhỏ thì chẳng có cành. Riêng chỉ một người mang ra được khỏi rừng không gì trở ngại. Thấy việc ấy rồi liền tự suy nghĩ mà nói lời rằng: Ta đối với người này có nhân duyên nên liền nói kệ rằng:

Ta thấy chặt cây lớn
Cành lá thật là nhiều
Rừng rậm như mắc xích
Không thể đem ra khỏi
Thế gian cũng như thế
Nam nữ cùng quyến thuộc
Yêu giận cột trói tâm
Việc sanh tử như rừng
Chẳng thể được giải thoát
Cây nhỏ không có cành
Rừng già chẳng sợ gì
Quán kia ta giác ngộ
Đoạn tuyệt cảnh yêu thương
Nơi rừng già sanh tử
Tự nhiên được giải thoát

Liền nơi xứ ấy được chứng quả Bích Chi Phật và người bạn thân kia liền nói rằng: Mặt trời đã xuống hãy trở về nhà. Đáp lại bạn rằng: Người tự về nhà, ta sẽ hướng về nhà và do nguyên nhân ấy làm cho ta cắt đứt. Bạn lành hỏi lại là cắt đứt như thế nào? Đáp rằng: Ta từ xưa do ái trước nơi nhà ấy, bây giờ ta cắt đứt nghiệp ái này. Con người vì chỗ yêu đắm vợ con quyến thuộc, con cái, cháu chắt, ân ái kiêu kỳ. Nếu thấy được cha thì, lời nghe chẳng dứt, chạy trốn phan duyên. Do quyến luyến việc này mà sinh ra ái trước. Ta ở nơi vợ con và quyến thuộc cũng giống như việc này, ái tâm quyết dừng. Ta vốn khi ở nhà buôn bán, khi ra khi vào, hay nói với kia; hoặc bảo lấy cái này; hoặc bảo nên làm; hoặc bảo chẳng nên làm. Giống như những việc này bây giờ ta cắt đứt, xả bỏ dục lạc, được vui giải thoát. Chặt gốc cây ái, đóng lại các cửa, giảm những ám chướng, ta đối với con nhỏ sai khác, giận nhà và không có gì khác. Ta làm như thế làm sao ta có thể trở lại nhà được.

Lúc bây giờ người bạn thân trở về nhà và mang lời ấy nói với con cái. Nam nữ lớn nhỏ khi nghe việc này rồi đều đến xem thử. Khi quyến thuộc đến liền thấy người cha đang mặc pháp phục của Sa Môn và bay lên trên hư không. Con cái thưa rằng: Bây giờ sao lại chán ngán quyến thuộc. Ở trên không trung liền nói kệ như trên. Rồi đáp các con trai gái. Sau khi nói kệ rồi, liền bay lên hư không đến núi Tuyết cùng với các vị Bích Chi Phật khác để cùng hội họp; khi trở lại thì chứng đạo nơi vườn và xả thân vào Niết Bàn. Các quyến thuộc lại làm tháp miếu. Có người như đó gọi là tháp vì nhiều người con. Phạm những người có căn lành đầy đủ và những người ít nhân duyên cũng liền được khai ngộ.

Ba La Nại quốc vương Nguyệt Xuất ngộ Bích Chi Phật duyên.

Của vợ con bạn bè
Sanh tử trong lo lắng
Rừng vắng yên giải thoát

Giống như Tê một sừng
Từ lành qua chỗ nghe
Truyền đến nơi Thầy ta
Ta cũng từ Thầy nghe
Nay lại diễn thuyết đây.

Ngày xưa có một vị Bích Chi Phật ở vào thời Đức Phật Ca Diếp sống đến 11.000 tuổi tu hành phạm hạnh, thường tu nhẫn nhục, từ bi đối với tất cả chúng sanh. Cho đến giới nhỏ cũng chẳng từng hủy phạm, đến khi mạng chung được sanh thiên. Sau khi ở cõi trời mãn, hạ sanh xuống nước Ba La Nại và sanh trong cung vua. Khi sanh thì trắng mọc, nên đặt tên là Nguyệt Xuất. Rồi dần dần lớn khôn, lập làm Thái Tử. Khi vua băng hà, tiếp tục ngôi vua dùng lực lành đời trước bằng chánh pháp để vua trị nước, sai con Phụ Tướng nhận lãnh nước nhỏ và lấy vợ cho. Con của Phụ Tướng này mạnh mẽ tuyệt luân, có nhiều quyến thuộc, tự ti kiêu mạn vượt bậc. Lúc ấy con của Quốc vương và con của Phụ Tướng lấy cùng chị em, rồi trở thành thân. Nhơn đây mà gần gũi yến tiệc và có âm mưu kế hoạch, nói với Vương Tử rằng: Đúng như thúc phụ có huynh đệ quyến thuộc quá nhiều mà người đời thường tin lời của phụ nữ, nên một buổi đã khuyh loát phụ vương. Rồi những người mẹ hay sanh xiểm nịnh, tự dùng những đứa con này đời đời ngôi vua của cha người, chứ chẳng đến các con đâu. Vua ngạo mạn chưa rõ mưu đồ. Phàm là ngôi vua là chỗ tôn kính của thiên hạ, là nơi cực lạc sánh với cõi trời chẳng khác. Tất cả người đời, chẳng không tin phục. Nếu vì quốc chủ lấy pháp trị nước, sau khi mạng chung, tất được sanh thiên. Cũng giống như những miếng thịt ngon đều như thế cả. Ngôi vua cũng lại như vậy, chẳng ai là chẳng tham, tức liền nói kệ rằng:

Giống như nước chưa đến
Nghĩ ngờ lại làm cầu
Nước mạnh nếu chảy dồn
Chẳng được có chỗ ngờ
Ngôi vua cũng như thế
Nghĩ nên trừ khử trước
Cầm được ở tay người
Nên có thể tự yên
Huynh đệ liền tạt đổ
Sau muốn thân chẳng dễ
Vương Tử suy nghĩ nói
Như thế người thân này
Nếu muốn yếm hại ta
Như than sẵn chứa lửa
Hiện tại không được vui
Đời sau lại cũng khổ

Lúc bấy giờ Vương Tử làm đầy đủ việc trên rồi đến tâu với phụ vương. Vua nghe Vương Tử nói nổi giận và hai mắt đỏ như đồng. Nhà vua lúc ấy liền ra lệnh: Hãy cầm đi và nên chạy khỏi nơi này. Đúng lúc ấy Vương Tử nghe con của Phụ Tướng đến liền ra đón vào. Sau khi gặp nhau, trao đổi với nhau và liền trở lại nơi vua để thưa rằng: Vương Tử bị bệnh thật nguy. Nhà vua nghe nói thế liền đến xem và thấy Vương Tử ốm nặng khổ, mạng sống nguy kịch. Tứ đại bịnh khổ, thấy

điều này rồi liền tự suy nghĩ: Ngay cả ngôi vua này cũng chính là chỗ tồi tàn, thế mà bị cha con lão Phụ Tướng kia âm mưu dạy cho con ta tìm cách phản loạn, muốn làm chuyện bất chính. Thế nhưng ngôi vua của ta, nó chẳng thể được. Con ta bây giờ đau ốm khổ sở và tất cả người đời cũng đều sanh ra tham lam tật đố. Do việc này mà rõ biết rằng ngôi vua chính là chỗ tồi tệ. Tại sao tồi tệ như vậy mà không xả bỏ ngôi vua để làm việc lành. Cũng chính ngôi vua này mà hại cha và nội tổ. Cũng vì chỗ anh em mà sanh ra làm chuyện quá xấu. Xả bỏ sự xấu hổ, có thể làm cho buông thả. Chỉ vì sự vui thì ít mà làm khổ sở cho đời sau; nên liền nói kệ rằng:

Như bướm bay vào lửa
Tham nước, mù cũng thế
Tham lam nơi được mất
Làm vậy hay chẳng làm
Dìm nước xuống bùn lầy
Chẳng được chỗ yên ổn
Suy nghĩ như thế rồi
Thân làm việc trong sạch
Rõ được tâm xa lìa
Liền được Bích Chi Phật

Cũng có chỗ nói rằng: Vua này thấy con, giận dữ xong, liền về lại cung. Rồi có một ông vua nước bạn vì giặc mà đến để cứu giúp. Khi vua này nghe việc ấy rồi, vua ấy tìm binh tướng để đến cứu giúp vua kia. Khi đến nước họ hai bên giao chiến, sát hại lẫn nhau, cho đến đàn bà đang mang thai, cũng như trẻ con đều bị giết hết. Vua thấy việc này và cho rằng do chính ngôi vua ấy nên đã chán ngán và nói kệ rằng:

Tham nước vì vui nhỏ
Nhận chìm nơi bùn nhơ
Lòng giận thêm tăng trưởng
Gây chiến sanh thị phi
Vì tham của giết nhau
Lại càng sát hại nhau
Chẳng cầu việc giải thoát
Tận diệt ở ngôi vua
Như giữa mồi lửa lớn
Bướm bay vào để chết
Nhờn gớm việc sống chết
Chỗ tạo ra điên đảo
Vui ấy sẽ tạo nghiệp
Ngược lại chỉ khổ thôi
Như trên đỉnh núi kia
Nơi đó có bầy ong
Người ngu tham ít mật
Chẳng rõ nơi nào khổ
Như thế tự suy nghĩ
Liền được Bích Chi Phật

Liền bảo với con rằng: Người đừng dùng lời của người ác, chẳng thể nghịch ý

ta. Nếu người trị quốc thì phải theo chánh pháp. Ta bây giờ cũng như nước này đều phụ thuộc nơi người. Ta bây giờ muốn đi khỏi nơi đây; người con và tất cả quyền thuộc của Phụ Tướng khi nghe vua nói lời này tất cả đều áo não sầu thương khóc lóc rơi lệ, chấp tay thưa với vua rằng: Chẳng hay Đại Vương muốn đi đến nơi nào? Lúc ấy vua cha thân bay lên hư không và nơi mặt trời trên đỉnh núi, đã nói kệ như trên. Mặc áo Sa Môn, tạo ra 18 loại thần biến. Khi quốc dân thấy vậy chẳng ai là chẳng hoan hỷ. Giống như người giữ ngựa; nếu thấy chạy sai, phải điều chỉnh lại. Kẻ trí cũng lại phải như thế. Thấy kẻ khác thọ khổ, tâm mình liền điều thuận lại.

Câu Xá Di Quốc Vương Đại Đế ngộ Bích Chi Phật duyên.

Cha mẹ và vợ con
Ăn mặc cùng tài vật
Kẻ trí quan sát sâu
Dầu xem như quán trọ
Bỏ lại những ái dục
Độc hành như Tê Giác
Ta xưa từ Đạo Sư
Truyền nghe lại việc này

Từ thời Đức Phật Ca Diếp đã làm Tỳ Kheo, trí tuệ thông minh, nhu hòa nhẫn nhục. Mỗi ngày thường hay quán các pháp về những thể tánh chơn thật. Đó là quán ấm khổ, không, vô thường, vô ngã. Giống như cây chuối lúc còn nhỏ, như huyễn như mộng, như nước, như bọt, lại hay lành quan sát để tự tu tâm mình, khi mệnh chung được sanh thiên. Ở nơi cõi trời khi tuổi thọ đã hết, sanh xuống thành Câu Xá Di, làm con của vua, tên là Đại Đế. Khi vị vua này băng hà, thừa tự nghiệp vua tiếp tục xưng đế. Như những vua đầu lành tu giới hạnh và lấy chánh pháp trị nước. Lúc ấy trong thành có một vị Trưởng Giả giàu có vô lượng cùng với vua Đại Đế có chỗ thân cận gần gũi. Vị Đại Trưởng Giả kia thân sinh tật bệnh. Vua nghe bệnh, nên tự đến thăm, thấy bệnh tình của Trưởng Giả và dung mạo tiêu tụy, tâm vua chẳng vui, cúi đầu sầu thảm. Lúc bấy giờ vị Trưởng Giả kia dùng bình bát toàn chứa đầy vàng để dâng hiến cho vua. Vua nói với Trưởng Giả: „Bệnh của nhà người khổ quá phải không?”. Trưởng Giả đáp rằng: Nguyện vua cố gắng nghe điều tôi nói:

Nhà tôi thật là giàu
Giống như Tỳ Sa Môn
Ái ngữ và tài sản
Ở nhiều nơi bạn hữu
Vợ con cùng quyến thuộc
Tôi tớ cùng kẻ dưới
Ta đều đầy đủ cả
Gặp chỗ thật giàu sang
Mà nay thời chết đến
Chẳng ai là bạn ta
Vua liền đến an ủi
Lời này thật chơn thật
Con người và người thân
Tài sản cùng kho báu

Cùng với sức khỏe kia
Voi ngựa cùng lính tráng
Tuy có như thế ấy
Nhưng không ai cứu được
Chúng ta những người thân
Thấy người gặp khổ hoạn
Liền có lời an ủi
Ưu sầu tạo nước mắt
Và người mạng sắp mất
Chẳng thể cứu cấp được
Chỉ người tự nương người
Do trước đó làm phước
Vua nghe thấy bệnh rồi
Tâm như những kẻ Thiên
Sâu ngộ các khổ hoạn
Chúng sanh quyết định gặp
Tất cả những ai sanh
Tức đều bệnh hoạn cả
Bệnh thường hại con người
Chẳng có tâm thương tiếc
Tất cả người thế gian
Quyết định vào đường chết
Cả chẳng sanh xa lìa
Lời này vợ con ta
Kia cùng ta thân cận
Đây là tài sản ta
Chúng gần gũi bên ta
Bạn bè ta và chúng
Ý bởi si nên bệnh
Suy nghĩ lung như thế
Nạn lớn ngay trước mắt
Ngu mù nên chẳng thấy
Đến rồi những người thân
Chẳng thể cứu nạn được
Nơi đây suy nghĩ kỹ
Liền được Bích Chi Phật

Những người thân cận, nội ngoại quyến thuộc của vua thấy vua được đạo, là xa thế sự, vì chính ái biệt ly là lửa thiêu đốt, sanh ra chỗ nào phiền. Lúc ấy thân của vị Bích Chi Phật kia bay lên hư không, tạo ra 18 loại biến hóa và nói bài kệ như trên.

Lại có thuyết nói rằng: Vị vua này lúc còn làm Vương Tử khi vào trong vườn thấy những người mù thường hay giúp đỡ. Khi nghe Vương Tử xuất hiện, liền có ăn uống; nên họ tập trung ở hai bên đường và vì chẳng thấy đường nên rơi xuống hầm sâu, có người bị chết, có kẻ bị thương nơi đầu, tay chân bị gãy, thân thể bầm tím. Lúc ấy Vương Tử thấy những sự khổ như vậy nên suy nghĩ chán ngán mà nói lời rằng: Điều này đã làm cho ta giác ngộ, như những người mù này cũng đã từng giàu có và do buông lung mà nay lại khổ như thế này. Bây giờ ta thấy được việc này rồi,

phải làm việc tốt, chẳng nên buông lung và liền nói kệ rằng:

Giống như đốt trâm vàng
Mà dùng để trang sức
Trâm vàng tuy quý giá
Lửa đốt rớt thành nguy
Ngôi vua cũng như thế
Chớ nên để buông lung
Người mù giác ngộ ta
Chẳng nghỉ ở nơi mình
Nguyên nhơn chính ngôi vua
Thân hay sinh kiêu mạn
Uy bức người trong nước
Mọi người sanh khổ não
Sau tự thọ khổ báo
Khổ ấy gấp ngàn lần
Nhơn thấy kia thọ khổ
Sao riêng an vui được
Đây chính là Thầy ta
Cho ta thấy những khổ
Suy nghĩ như thế rồi
Liền được Bích Chi Phật

Lúc bấy giờ Vương Tử sắc cho những người mù tiền của quý giá, rồi mặc pháp phục Sa Môn bay lên hư không, hiện các thần biến, nói với người thân rằng: Như ta bây giờ chẳng còn sân si, sợ hãi, lo lắng, chẳng xấu hổ với các người khi xả bỏ thân quyến, quốc thổ, nhơn dân; lại cũng chẳng lo lắng về tiền tài của báu như đã nói kệ bên trên.

Câu Xá Di Quốc Vương ngộ Bích Chi Phật duyên.

Vui say nơi đồ vui
Thí xả như nước mắt
Nhìn vua để xa lìa
Đoạn diệt những khổ não
Hay hết si, tham ái
Tâm này được giải thoát
Do được giải thoát này
Gặp việc như Tô Giác
Từng từ trước Thầy dạy
Được nghe việc thế này

Ngày xưa có vị Bích Chi Phật ở đời quá khứ Phật đã tu các căn lành và thân sau cùng sanh ra tại nước Câu Xá Di và làm vua nước này. Trong nước này có tai biến lớn, gió bạo thay đổi, sao trời đảo lộn. Vua mời các vị chiêm tinh đến và nói kệ hỏi rằng:

Duyên gì có nạn này

Lâu rồi chẳng có mưa
Trên trời chẳng có mây
Mặt trời không ánh sáng
Thịt chim đều độc hại
Chim Thú cùng Tu Hú
Bay liệng nơi không trung
Thấy đó sanh sợ hãi
Khắp nơi đều tai họa
Việc này ai tạo ra
Khiến có điềm kỳ dị
Thay đổi như vậy đó

Lúc đó các vị Thái Sứ liền đáp rằng: Theo chỗ chúng tôi biết bây giờ sẽ nói. Theo ý tôi thì tất cả quốc dân tất phải gặp những khổ nạn khó khăn. Nhà vua hỏi lại rằng: Tai nạn này từ đâu mà đến vậy? Thái Sứ trả lời rằng: Nếu nhà vua muốn nước được yên ổn thì nên theo lời tôi và nói kệ rằng:

Vua nếu được bỏ ngôi
Trốn khỏi cùng người khác
Đúng được sáu tháng sau
Lại làm người hành khất
Tai họa tự tiêu trừ
Vua sẽ như trăng tròn

Vua theo ý ấy, liền bỏ ngôi vua ăn mặc bình thường rồi đi đến từng nơi và khi đến thành Bà Sí Đa. Khi đến thành rồi lại có vị vua khác đem quân sang đánh. Vì vua nước Bà Sí Đa yêu nước nên cùng với quân lính đem kháng cự. Cả 2 bên giao chiến và 2 vua đều chết. Các Vương Tử của thành Bà Sí Đa cùng nhau nổi lên giành nước, lại tạo ra chiến trận lớn. Tỳ La Tiên Vương thấy vậy nên xướng to lên một cách kinh hoàng và liền nói kệ rằng:

Ngôi vua tuy tôn quý
Vui ấy thật là nhẹ
Vì sao lại làm thế
Để tạo ra khổ nạn
Tâm hay sanh đánh nhau
Vui rơi vào chỗ khổ
Như ruồi tham ăn mật
Dính mật không riêng buồn
Người cũng lại như thế
Vì tham niềm vui nhỏ
Chiến đấu tự giết nhau
Ngôi vua bị tranh giành
Tập trung nhiều khổ não
Cho đến muốn giết nhau
Như uống nhầm thuốc độc
Độc ngấm thân bại hoại
Chỉ vì một thân này

Mà gây nhiều thương tật
Ngu tham vui ngôi vua
Vui ít khổ thật nhiều
Ta từ nay quyết dừng
Liên chẳng cầu vui này
Mà những việc nước này
Lo lắng đây trong ấy
Vui ấy có ích gì
Lo lắng khổ não mãi
Giống như nhà băng vàng
Lửa đốt bị cháy hoài
Kẻ trí sợ thiêu đốt
Chẳng nên lại vào trong
Lúc suy nghĩ ấy xong
Liên ngộ Bích Chi Phật
Dùng thần thông lực ấy
Tóc kia tự nhiên rụng
Tức thành hình Sa Môn
Dùng thân bay lên cao
Ở trong hư không ấy
Liên nói kệ như trên

Sau đó bay đến núi Tuyết, nơi các vị Bích Chi Phật và các Bích Chi Phật kia hỏi rằng: Vì nhơn duyên gì mà được giác ngộ đạo quả? Tất cả đều nói kệ như trên để đáp lại.

Ba La Nại Quốc Vương Thân Quân ngộ Bích Chi Phật duyên.

Thế gian suốt vui say
Lại yêu và chỗ yêu
Tất cả đều xả bỏ
Tâm ý được giải thoát
Các căn liền yên ổn
Độc hành như Tê Giác
Ta xưa từ chư Sư
Truyền nghe việc như thế

Trong thưở quá khứ ở thành Ba La Nại có nhà vua tên là Thân Quân có hai phu nhơn, tâm hay yêu mến, vui đắm dục lạc, thường hay buông lung, chìm đắm trong rượu chè, giống như voi say mùi hương lao vào chốn hương và tìm vào núi Ma Lê để hưởng dục lạc. Lúc ấy cả 2 phu nhơn sanh ra ghét nhau hiện tướng bần tiện. Có một bà vợ dùng thuốc độc và giao cho người thân và người thân này đem hại phu nhơn kia. Phu nhơn uống thuốc liền điên cuồng bất tỉnh và thuốc độc ngấm vào khiến cho chết đi. Bà thứ hai thấy bà này đã chết nên giả hiện buồn rầu, tự mình xoắn tóc và dấm ngực khóc than, cả cung đều buồn rầu.

Vua nghe sự chết liền sanh sầu não. Phu nhơn trái phải đều có người hầu và đeo dây chuỗi anh lạc trên người, tất cả đều đẹp đẽ, lấy đất bôi thân, độc tố nhập tâm, như bị bầy ngỗng truy bức, như Kim Sí Điểu bám vào Long Nữ. Trong cung các

thể nữ kêu la như sấm cũng giống như thế ấy. Lúc bấy giờ ở trong cung, giống như trống không, lại như bụi đen che khuất ánh sáng, các cung nờn buồn lo suy nghĩ lại cũng như vậy. Vua nghe cung nờn như thế liền sầu khổ, trong tâm dao động, mũ anh lạc đang đội và áo quần cũng như anh lạc nơi thân đều cởi bỏ xuống đất, đi vào chỗ tang, thấy các thể nữ ai khổ cực kỳ. Vua thấy như thế rồi sanh đại sầu não mà tự tư duy rồi liền nói kệ rằng:

Giống như trời mùa hạ
Hay làm hoa tốt hư
Ngày chết hình người tiêu
Sắc mặt biến xanh đen
Môi răng đều hôi thối
Mắt mũi cùng nước chảy
Ca vũ nét huyền diệu
Bây giờ như củi đá
Người trước hay nghe ta
Ái trước thật là vui
Vì sao đến hôm nay
Ta hay sanh sợ hãi
Sợ sệt lo sống chết
Bất tịnh cùng hôi thối
Như mộng, giả chẳng thật
Giống như ruột cây chuối
Chẳng có tướng chơn thật
Như huyền bột bóng kia
Dần hiện như bột nước
Kẻ trí hay là ác
Không trí quan sát rồi
Hay sanh vui đắm trước
Ở nơi bất tịnh ấy
Sanh ra thân tướng này
Mê buồn mà chấp giữ
Giống như kẻ buồn ngủ.

Suy nghĩ như thế chưa xong thì thiêu tử thi của phu nờn đã rồi. Còn phu nờn thứ 2 thì trốn đi; ăn uống nói ngoa và tự áo não, nói chẳng muốn ăn, hiện ra sầu thảm. Vì sự lo lắng ấy nên hình ảnh lộ ra, tâm thường lo buồn. Vì chỗ buồn lo ấy mà ăn uống chẳng tiêu, trở thành bệnh nặng. Vua thấy bệnh rồi hay tăng sầu muộn, liền muốn xa lìa. Như vậy sự sanh tử thật đáng lo, liền nói kệ rằng:

Như nữ hay sanh yêu
Sanh lụy phiền nhiều loại
Con người chẳng phải không
Nờn ái sanh niềm vui
Cuối lại sanh rầu khổ
Ái là gốc của khổ
Thấy ái hợp tan thì
Rõ biết sự vô thường

Ta chỗ yêu mến đó
Đoan chánh tuổi thanh niên
Một ngày chết lại đến
Cho nên phải rõ biết
Vì sao lại có vui
Ai là người có trí
Âu ái lúc gặp gỡ
Mà sanh tâm vui đắm
Sợ già bệnh chết ấy
Cho nên ta quyết là
Lúc suy nghĩ như thế
Liên thành Bích Chi Phật

Liên mặc áo quần vương giả, đeo anh lạc bay lên hư không và ở trên hư không nói lời kệ như trên, biến thành Sa Môn, bay đến núi Tuyết, cùng chỗ với các Bích Chi Phật khác.

Chuyển Luân Thánh Vương Tối Tiểu Tử ngộ Bích Chi Phật duyên.

Ở một kiếp quá khứ nọ có một vị Chuyển Luân Thánh Vương đầy đủ 1.000 người con, người con út này khi thấy cha ngồi trên xe vàng thất bảo đầy đủ cùng với quân hầu, trống chiêng, tàn lọng, dung sức tất cả đều tươm tất. Tối Tiểu Tử này liền hỏi mẹ rằng: Con lúc nào thì được cái dù che đẹp đẽ như thế? Bà mẹ liền đáp: Con cho đến thành xương vẫn khó được như vậy. Con ấy liền hỏi: Tại sao chẳng được? Vì con còn đến 999 huynh đệ nữa, ai cũng muốn được ngôi vua, họ đều lần lượt thay thế, làm sao đến con được. Người con út nghĩ rằng: Ta chắc chẳng thể được như thế. Nếu có thì cũng cốt nhục tương tàn và suy nghĩ những sự sanh tử như vậy và đâm ra chán ghét, liền giác ngộ và được Bích Chi Phật, thân bay lên hư không, tạo ra 18 loại biến hiện. Bà mẹ liền thỉnh nguyện từ xa, hãy đến vườn của ta để thọ sự cúng dường. Lúc ấy Bích Chi Phật nhận lời thỉnh cầu của mẹ, liền đến sau vườn. Ngày ngày cúng dường trải qua nhiều lúc, lúc ấy vị Bích Chi Phật liền yếm thân này và thí xả để vào Niết Bàn. Bà mẹ luyến tiếc nên lấy củi thơm để thiêu, thu được xá lợi và bỏ vào bình quý. Ở nơi sau vườn xây tháp thờ.

Lúc ấy vua Chuyển Luân đi đạo 4 cửa thành trở về liền đến sau vườn thấy có tháp lớn, kinh ngạc và hỏi, kẻ giữ vườn mới tâu vua rằng: Đây là con út của vua đã thành Bích Chi Phật và đã nhập Niết Bàn. Các bà mẹ vì đó mà xây tháp này. Sau khi nghe, nhà vua mời các bà mẹ lại mà hỏi rằng: Con ta tại sao chết và lại xây tháp này? Các bà mẹ theo việc ở trên và kể đầy đủ lại cho vua nghe. Vua lại hỏi bà mẹ: Con ta muốn được gì, sao lại chẳng nói cho ta rõ, mà bây giờ chỉ là Niết Bàn. Sau đó vua trang trí tháp trên. Do nhân duyên này mà trong vô lượng kiếp thường làm Chuyển Luân Thánh Vương, ăn uống là phước tự nhiên, cho đến bây giờ vẫn không hết. Nếu sanh tử ở nơi nào thì cả 2.500 đời đều làm Chuyển Luân Thánh Vương. Do được thành Phật nên được 2.500 bảo cái. Trong đó vua A Xà Thế cúng Phật 500 bảo cái. Tỳ Xá Ly Luật Xa Tử cúng Phật 500 bảo cái. Hải Long Vương cúng Phật 500 bảo cái. A Tu La Vương lại cũng cúng Phật 500 bảo cái. Thiên Đế Thích lại cũng cúng Phật 500 bảo cái. Lúc ấy Đức Thế Tôn chẳng nhận một cái nào cả. Vì sao thế? Vì các đệ tử tương lai sẽ nghèo về sự cúng dường y phục cũng như đồ ăn uống. Do đây mà

phước lực sẽ làm cho Trời, Người tự nhiên cung cấp. Do nhơn duyên này nên rõ rằng: Các bậc Hiền Thánh Phước Điền đều rộng sâu không thể so sánh được.

**Bích Chi Phật Nhơn Duyên luận
Hết quyển hạ**

*Dịch xong vào ngày 12 tháng 7 năm 2007
tại thư phòng chùa Viên Giác Hannover - Đức Quốc,
nhân mùa An Cư Kiết Hạ năm Đinh Hợi,
khi 4 cành hoa Thạch Lựu đang nở rộ.*